

Bản án số: 250/20022/HS-ST
Ngày 24-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An và điểm cầu thành phần: Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 229/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 249/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hoàng B, sinh năm 1993 tại tỉnh Hậu Giang; thường trú: Ấp M, xã V Th Đ, huyện L M, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê Văn Ph (đã chết) và bà Lê Thị Mỹ N, sinh năm 1967; bị cáo có 01 anh ruột, sinh năm 1990; tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 10/7/2020, bị Tòa án nhân dân quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2020/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/7/2021, chưa đóng án phí; Nhân thân: Ngày 12/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện L M, tỉnh Hậu Giang xử phạt 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015, đóng án phí ngày 16/8/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 24/4/2022 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Công ty cổ phần Xây dựng Tư vấn đầu tư B D (gọi tắt là B); có trụ sở tại: Số H đường Trần Văn O, phường Ph H, thành phố Th D M, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc Th; chức vụ: Nhân viên

Công ty; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Minh Qu, vắng mặt.
2. Anh Đặng Hoàng S, vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Văn Ph, vắng mặt.
4. Anh Huỳnh Văn H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/4/2022, Lê Hoàng B đến khu tái định cư Đại học Quốc gia Thành phố H Ch M thuộc khu phố Ch Th, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để tìm phòng trọ. Tại đây, B nhìn thấy nhiều trụ điện đường chưa đấu nối nguồn điện chiếu sáng. Khoảng 03 giờ ngày 24/4/2022, Lê Hoàng B điều khiển xe mô tô hiệu Wave không rõ biển số của tên L (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mang theo 01 kiềm cắt, 01 dây đai an toàn và 05 ti đeo để leo trụ điện đến đường D2 khu tái định cư Đại học Quốc gia Thành phố H Ch M thuộc khu phố Ch Th, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Tại đây, B leo lên các trụ điện thấp sáng đường D2 cắt trộm 226,4m dây điện loại có 07 sợi lõi đồng. Tiếp đó, cắt nhỏ thành 06 khúc, rồi cuộn lại thành 06 cuộn. Sau khi cắt và cuộn dây xong thì đã gần 05 giờ cùng ngày. Lúc này, đã có người đi thể dục tại đường D2, sợ mang dây điện đi sẽ bị lộ nên B cất giấu vào bụi cỏ tại đây rồi đi về nhà trọ ở xã V T, huyện V C, tỉnh Đồng Nai để ngủ.

Khoảng 07 giờ 00 cùng ngày, B rủ L cùng đi đến đường D2 khu tái định cư Đại học Quốc gia Thành phố H Ch M thuộc khu phố Ch Th, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương lấy dây điện đã cất giấu trước đó, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì L đồng ý. Sau đó, L dùng xe Wave của L chở B đi lấy dây điện đã trộm được. Khoảng 11 giờ 30 cùng ngày thì L đưa B đến nơi, L để B tại nơi cất giấu dây điện trộm được và đi mua nước uống, B vào bụi cỏ lấy dây điện để đem bán thì bị quần chúng nhân dân và Công an phường B A bắt giữ. Qua xác minh số dây điện bị chiếm đoạt là của Công ty cổ phần Xây dựng Tư vấn đầu tư B D (gọi tắt là B).

* Vật chứng thu giữ: 226,4m dây cáp điện loại 07 sợi, lõi đồng, phi 35 và 01 sợi dây đai màu xanh.

* Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 43/BBĐG-HĐĐGTS ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, kết luận: 226,4m dây cáp điện loại 07 sợi, lõi đồng, phi 35 trị giá 14.716.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 43/BBĐG-HĐĐGTS ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Tại cáo trạng số: 251/CT – VKS - DA ngày 04 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Hoàng B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Hoàng B với mức án tù từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 226,4 m dây cáp điện loại 07 sợi, lõi đồng, phi 35. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại cho Công ty cổ phần Xây dựng Tư vấn đầu tư Bình Dương nhưng Công ty cổ phần Xây dựng Tư vấn đầu tư Bình Dương không đồng ý nhận lại, vì vậy đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước và 01 (một) sợi dây đai màu xanh, là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

* Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần Xây dựng Tư vấn đầu tư B D yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị thiệt với số tiền 14.716.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với bị hại.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát, đồng thời trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 03 giờ ngày 24/4/2022, đường D2 khu tái định cư Đại học Quốc gia Thành phố H Ch M thuộc khu phố Ch Th, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Lê Hoàng B đã lén lút chiếm đoạt 226,4m dây cáp điện loại 07 sợi, lõi đồng, phi 35 có trị giá 14.716.000 đồng của Công ty cổ phần Xây dựng Tư vấn đầu tư Bình Dương thì bị phát hiện bắt giữ.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 251/CT – VKS - DA ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, thể hiện bị cáo có tiền án chưa được xóa, đã từng bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích, đã được xóa nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo có tiền án chưa được xóa, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 226,4 m dây cáp điện loại 07 sợi, lõi đồng, phi 35. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại cho Công ty cổ phần Xây dựng Tư vấn đầu tư B D nhưng Công ty cổ phần Xây dựng Tư vấn đầu tư B D không đồng ý nhận lại, vì vậy cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước và 01 (một) sợi dây đai màu xanh, là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần Xây dựng Tư vấn đầu tư B D yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị thiệt với số tiền 14.716.000 đồng. Tại phiên

tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với bị hại.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Buộc bị cáo Lê Hoàng B bồi thường cho bị hại Công ty cổ phần Xây dựng Tư vấn đầu tư B D 14.716.000 (mười bốn triệu bảy trăm mười sáu nghìn) đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 226,4m dây cáp điện loại 07 sợi, lõi đồng, phi 35.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) sợi dây đai màu xanh đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hoàng B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 735.800.000 (bảy trăm ba mươi lăm nghìn tám trăm) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA